THÀNH ỦY CẦN THƠ * Số 20-NQ/TU	ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM *Cần Thơ, ngày 29 tháng 4 năm 2026*

NGHỊ QUYẾT
CỦA BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ THÀNH PHỐ
về đột phá phát triển giáo dục và đào tạo thành phố Cần Thơ đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2035

Thời gian qua, các hoạt động, công tác giáo dục và đào tạo của thành phố đặc biệt được quan tâm, có bước phát triển và đạt nhiều thành tựu quan trọng. Sau sắp xếp đơn vị hành chính và thực hiện mô hình chính quyền địa phương 02 cấp, hệ thống quản lý giáo dục từng bước ổn định, hoạt động kịp thời, hiệu quả.

Mạng lưới cơ sở giáo dục được rà soát, sắp xếp phù hợp với mô hình quản lý mới sau sáp nhập; hoạt động giáo dục và quản trị nhà trường cơ bản ổn định, duy trì nền nếp dạy học. Toàn thành phố hiện có 1.214 cơ sở giáo dục và 14 trung tâm giáo dục nghề nghiệp, giáo dục thường xuyên; quy mô trường lớp được duy trì ổn định, cơ bản đáp ứng nhu cầu học tập và yêu cầu nhiệm vụ giáo dục trong giai đoạn mới.

Công tác kiểm định chất lượng giáo dục và xây dựng trường chuẩn quốc gia đạt kết quả tích cực: Ngành Giáo dục và Đào tạo tiếp tục chỉ đạo thực hiện kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận trường đạt chuẩn quốc gia theo quy định; công tác duy trì, nâng cao chất lượng trường chuẩn được chú trọng. Toàn thành phố có 745/1.149 trường công lập đạt chuẩn quốc gia còn thời hạn 05 năm, đạt 64,83% (tính đến ngày 15/12/2025); trong đó, bậc mầm non đạt tỷ lệ cao, góp phần quan trọng trong việc nâng cao chất lượng chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục trẻ.

Công tác huy động học sinh và thực hiện các chỉ tiêu giáo dục cơ bản đạt kế hoạch; phân luồng sau trung học cơ sở đạt kết quả tích cực: Toàn thành phố hiện có 670.470 học sinh. Ngành Giáo dục và Đào tạo triển khai đồng bộ các giải pháp huy động học sinh ra lớp, duy trì sĩ số; nhiều chỉ tiêu đạt và vượt kế hoạch năm 2025. Tỷ lệ huy động học sinh các cấp duy trì ở mức cao; tỷ lệ học sinh tốt nghiệp trung học cơ sở tiếp tục học trung học phổ thông và giáo dục nghề nghiệp đạt 87,75%, góp phần nâng cao hiệu quả phân luồng và chất lượng nguồn nhân lực.

Chất lượng giáo dục và công tác khảo thí được bảo đảm; kết quả tốt nghiệp trung học phổ thông đạt cao: Kỳ thi tốt nghiệp trung học phổ thông năm 2025 được tổ chức an toàn, nghiêm túc, đúng quy chế; tỷ lệ tốt nghiệp đạt 99,32%, trong đó giáo dục phổ thông đạt 99,78%, giáo dục thường xuyên đạt 93,92%. Có 73 đơn vị đạt tỷ lệ tốt nghiệp 100% và 272 bài thi đạt điểm 10, phản ánh hiệu quả công tác chỉ đạo, tổ chức dạy học, ôn tập và việc giữ vững kỷ cương trong công tác khảo thí.

Cơ sở vật chất, trang thiết bị được quan tâm đầu tư, điều kiện dạy học từng bước được cải thiện: Toàn thành phố hiện có 19.258 phòng học và phòng chức năng; trong đó, khối phổ thông có 14.817 phòng, tỷ lệ phòng kiên cố đạt 86,74%. Tỷ lệ phòng học/lớp cơ bản đáp ứng yêu cầu (tiểu học: 1,02; trung học cơ sở: 0,72; trung học phổ thông: 0,99), tạo điều kiện triển khai Chương trình giáo dục phổ thông 2018 và đổi mới phương pháp dạy học.

Đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên cơ bản đáp ứng yêu cầu, tỷ lệ đạt chuẩn cao: Toàn ngành có 39.139 cán bộ, giáo viên, nhân viên, trong đó 33.376 giáo viên; tỷ lệ giáo viên đạt chuẩn đạt 95,78%, tỷ lệ trên chuẩn đạt 23,96%. Các giải pháp bố trí, điều động, hợp đồng, thỉnh giảng được triển khai linh hoạt, bảo đảm duy trì ổn định hoạt động dạy học trên toàn thành phố.

Cùng với sự phát triển kinh tế - xã hội của vùng đồng bằng sông Cửu Long, thành phố Cần Thơ đã đạt nhiều kết quả tích cực trong nâng cao Chỉ số phát triển con người (HDI). Thành phố đã triển khai nhiều chương trình, đề án nhằm cải thiện các yếu tố cấu thành HDI, gắn tăng trưởng kinh tế với tiến bộ và công bằng xã hội. So với nhiều địa phương trong vùng, Cần Thơ có mức phát triển con người tương đối cao và giữ vai trò trung tâm về giáo dục, đào tạo và cung ứng nguồn nhân lực. Theo số liệu thống kê, chỉ số HDI của thành phố đạt khoảng 0,73, cao hơn nhiều địa phương trong khu vực và tiệm cận mức trung bình của cả nước. Thực tiễn cho thấy, giáo dục và đào tạo có vai trò quan trọng trong nâng cao chất lượng nguồn nhân lực và cải thiện chỉ số phát triển con người. Việc nâng cao trình độ học vấn, kỹ năng nghề nghiệp và năng lực sáng tạo của người lao động góp phần nâng cao thu nhập, cải thiện chất lượng cuộc sống, đồng thời tạo động lực thúc đẩy tăng trưởng kinh tế, phát triển khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo. Vì vậy, đột phá phát triển giáo dục và đào tạo, xây dựng Cần Thơ trở thành trung tâm giáo dục, đào tạo của vùng đồng bằng sông Cửu Long có ý nghĩa quan trọng đối với nâng cao chất lượng nguồn nhân lực và thúc đẩy phát triển nhanh, bền vững của thành phố trong thời gian tới.

Bên cạnh những kết quả đặt được, các hoạt động, công tác giáo dục và đào tạo vẫn còn một số tồn tại, hạn chế như: Tình trạng thiếu giáo viên còn diễn ra ở nhiều cấp học, nhất là mầm non và tiểu học, ảnh hưởng trực tiếp đến việc bố trí dạy học và triển khai Chương trình giáo dục phổ thông 2018; chất lượng giáo dục giữa các cơ sở và giữa các địa bàn vẫn còn chênh lệch, thể hiện ở sự khác biệt về điều kiện bảo đảm chất lượng, năng lực đội ngũ, mức độ đầu tư cơ sở vật chất, cũng như khả năng huy động nguồn lực xã hội cho giáo dục; năng lực số và ngoại ngữ của một bộ phận học sinh còn hạn chế. Cơ sở vật chất tại một số nơi chưa đáp ứng yêu cầu dạy học 02 buổi/ngày; thiếu phòng bộ môn, phòng chức năng; tiến độ chuẩn hóa trường lớp còn chậm. Chuyển đổi số trong giáo dục chưa đồng bộ; liên kết đào tạo với doanh nghiệp, thị trường lao động chưa hiệu quả; các cơ chế, chính sách thu hút nhân lực và xã hội hóa giáo dục chưa tạo được đột phá.

Những tồn tại, hạn chế nêu trên do các nguyên nhân: Công tác tuyển dụng giáo viên chưa kịp thời, nguồn tuyển hạn chế, trong khi số giáo viên nghỉ hưu, nghỉ việc tăng, dẫn đến thiếu hụt kéo dà; cơ chế, chính sách và phân bổ nguồn lực đầu tư cho giáo dục chưa đồng bộ, chưa tập trung cho các khâu then chốt; công tác dự báo nhu cầu nhân lực, gắn đào tạo với yêu cầu phát triển và liên kết vùng còn hạn chế; đổi mới quản trị, chuyển đổi số và phối hợp liên ngành ở một số nơi chưa đáp ứng yêu cầu.

I- QUAN ĐIỂM

1. Giáo dục và đào tạo là quốc sách hàng đầu, giữ vai trò quyết định đối với sự phát triển bền vững và tương lai của thành phố Cần Thơ; là nhiệm vụ trọng tâm, thường xuyên của cả hệ thống chính trị và toàn xã hội. Chính quyền các cấp giữ vai trò chủ đạo trong bảo đảm nguồn lực, công bằng trong giáo dục và điều kiện tiếp cận học tập của Nhân dân; đồng thời, phát huy vai trò, trách nhiệm của xã hội trong tham gia phát triển giáo dục và đào tạo.

2. Phát triển giáo dục và đào tạo thành phố Cần Thơ phải lấy người học làm trung tâm; xây dựng xã hội học tập, thúc đẩy học tập suốt đời; gắn chặt với mục tiêu phát triển nhanh, bền vững và khẳng định vai trò trung tâm động lực của vùng đồng bằng sông Cửu Long. Tổ chức giáo dục bảo đảm sự phối hợp chặt chẽ giữa gia đình - nhà trường - xã hội; xác định nhà trường là nền tảng, nhà giáo là lực lượng nòng cốt quyết định chất lượng giáo dục; xây dựng môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, kỷ cương; chú trọng giáo dục đạo đức, lối sống, văn hóa và kỹ năng cho người học.

3. Phát triển giáo dục theo hướng hài hòa giữa giáo dục đại trà và giáo dục mũi nhọn, giữa phát triển toàn diện và chuyên sâu; kết hợp gìn giữ bản sắc văn hóa với chủ động hội nhập quốc tế; hình thành nguồn nhân lực và công dân hiện đại, có năng lực cạnh tranh và hội nhập. Giáo dục gắn chặt với thực tiễn và nhu cầu xã hội; trong đó, giáo dục mầm non và phổ thông là nền tảng, giáo dục nghề nghiệp giữ vai trò then chốt đào tạo lực lượng lao động kỹ năng, giáo dục đại học là nòng cốt phát triển nhân lực chất lượng cao, khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo.

4. Đột phá phát triển giáo dục và đào tạo bắt đầu từ đổi mới tư duy, hoàn thiện thể chế, cơ chế, chính sách; tạo đột phá về nguồn lực, gắn với chuyển đổi số và xây dựng đô thị thông minh. Nhà nước giữ vai trò chủ đạo, đầu tư công dẫn dắt, đồng thời huy động hiệu quả các nguồn lực xã hội nhằm hiện đại hóa hệ thống giáo dục và đào tạo, đáp ứng yêu cầu phát triển của thành phố trong giai đoạn mới.

II- MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

Tạo đột phá toàn diện phát triển giáo dục và đào tạo thành phố Cần Thơ theo hướng lấy chất lượng làm trung tâm, bảo đảm công bằng trong tiếp cận giáo dục, thúc đẩy học tập suốt đời và xây dựng xã hội học tập; hình thành hệ thống giáo dục hiện đại, mở, liên thông, hội nhập, đáp ứng yêu cầu phát triển nhanh và bền vững trong bối cảnh chuyển đổi số và kinh tế tri thức.

Xây dựng Cần Thơ trở thành trung tâm giáo dục - đào tạo chất lượng cao của vùng đồng bằng sông Cửu Long, giữ vai trò trung tâm trong liên kết vùng về đào tạo, chuẩn hóa chất lượng và cung ứng nguồn nhân lực; trong đó, giáo dục nghề nghiệp phát triển theo hướng hiện đại, gắn với doanh nghiệp và thị trường lao động, giáo dục đại học được nâng tầm gắn với nghiên cứu khoa học, chuyển giao công nghệ và đổi mới sáng tạo.

Đẩy mạnh chuyển đổi số, ứng dụng trí tuệ nhân tạo trong quản trị và dạy học; phát triển nhân lực chất lượng cao, nhân lực số, khoa học, công nghệ; nâng cao năng lực ngoại ngữ và hội nhập quốc tế. Phấn đấu đến năm 2035, hệ thống giáo dục - đào tạo thành phố tiệm cận trình độ tiên tiến trong khu vực, đóng góp trực tiếp vào nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, năng suất lao động và năng lực cạnh tranh của thành phố và toàn vùng đồng bằng sông Cửu Long.

2. Mục tiêu cụ thể

2.1. Đến năm 2030

- Đối với giáo dục mầm non và giáo dục phổ thông, hoàn thành phổ cập mầm non cho trẻ 3 - 5 tuổi; duy trì phổ cập tiểu học mức độ 3 và phấn đấu đạt phổ cập trung học cơ sở mức độ 3. Bảo đảm 100% học sinh tiểu học học 2 buổi/ngày và phấn đấu 100% trường trung học tổ chức dạy học 2 buổi/ngày. Tỷ lệ hoàn thành trung học phổ thông và tương đương đạt từ 85% trở lên; tỷ lệ trường phổ thông đạt chuẩn quốc gia đạt từ 85% trở lên. Tổ chức dạy tiếng Anh bắt buộc từ lớp 1 ở 100% trường phổ thông; ít nhất 25% cơ sở giáo dục đủ điều kiện triển khai tiếng Anh như ngôn ngữ thứ hai; đồng thời, 100% trường phổ thông thực hiện chuyển đổi số trong quản trị.

- Đối với giáo dục nghề nghiệp và giáo dục đại học, tỷ lệ người học sau trung học phổ thông đạt từ 50% trở lên; ít nhất 24% lao động có trình độ cao đẳng, đại học trở lên. Phấn đấu tối thiểu 80% cơ sở giáo dục nghề nghiệp đạt chuẩn quốc gia; tỷ lệ giảng viên đại học có trình độ tiến sĩ đạt từ 40% trở lên, gắn đào tạo với nghiên cứu, đổi mới sáng tạo và nhu cầu nhân lực của thành phố và vùng.

- Đối với đội ngũ, cơ sở vật chất và chất lượng giáo dục, bảo đảm 100% giáo viên đạt chuẩn; phấn đấu 35% giáo viên trên chuẩn; chỉ số giáo dục đóng góp vào chỉ số phát triển con người (HDI) đạt từ 0,80 trở lên. Hoàn thành kiên cố hóa phòng học; 100% trường phổ thông có phòng thí nghiệm/thực hành và thư viện đạt chuẩn; từng bước nâng chuẩn cơ sở vật chất, học liệu và môi trường giáo dục theo hướng tiệm cận quốc tế.

2.2. Tầm nhìn đến năm 2035

Đến năm 2035, hệ thống trường lớp và mạng lưới cơ sở giáo dục của thành phố được quy hoạch, sắp xếp và hiện đại hóa đồng bộ; bảo đảm công bằng trong tiếp cận, nâng cao chất lượng thực chất và hiệu quả đào tạo. Hoàn thành phổ cập giáo dục trung học phổ thông và tương đương; chỉ số giáo dục đóng góp vào chỉ số phát triển con người (HDI) đạt trên 0,85; chất lượng giáo dục tiệm cận chuẩn hiện đại, tạo nền tảng vững chắc để xây dựng xã hội học tập và mở rộng cơ hội học tập suốt đời cho Nhân dân. Phấn đấu tỷ lệ lao động qua đào tạo có bằng cấp, chứng chỉ đạt trên 75%, trong đó từ 30% trở lên có trình độ cao đẳng, đại học; giáo dục đại học được nâng tầm theo hướng gắn đào tạo với nghiên cứu, chuyển giao công nghệ và đổi mới sáng tạo, tăng cường liên kết doanh nghiệp và liên kết vùng, đáp ứng yêu cầu chuyển đổi số và phát triển kinh tế tri thức. Tập trung phát triển nguồn nhân lực chất lượng

cao, nhân lực số, nhân lực khoa học, công nghệ và đội ngũ nhân tài; qua đó, khẳng định Cần Thơ xứng tầm là trung tâm giáo dục - đào tạo của vùng đồng bằng sông Cửu Long, góp phần nâng cao năng lực cạnh tranh và thúc đẩy phát triển nhanh, bền vững của thành phố và toàn vùng.

III- NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Nâng cao nhận thức, đổi mới tư duy và hành động, quyết tâm chính trị mạnh mẽ để đột phá phát triển giáo dục và đào tạo

Tổ chức quán triệt, triển khai nghiêm túc các nghị quyết của Trung ương và Chương trình của Thành ủy về phát triển giáo dục và đào tạo; thống nhất nhận thức trong toàn hệ thống chính trị, xác định giáo dục và đào tạo là nhiệm vụ chính trị trọng tâm, thường xuyên, lâu dài. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, truyền thông chính sách; phát huy truyền thống hiếu học, xây dựng xã hội học tập; củng cố niềm tin xã hội đối với chất lượng giáo dục "thực học - thực nghiệp".

Đổi mới tư duy lãnh đạo, chỉ đạo theo hướng kiến tạo phát triển, áp dụng phương thức quản trị hiện đại, lấy chất lượng đầu ra và hiệu quả phục vụ người học làm thước đo; tăng cường kỷ cương, nền nếp; kiên quyết khắc phục bệnh thành tích, hình thức; bảo vệ danh dự nhà giáo, xây dựng môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh.

Quy định rõ trách nhiệm của người đứng đầu cấp ủy, chính quyền, cơ quan, đơn vị và cơ sở giáo dục đối với kết quả thực hiện nhiệm vụ giáo dục và đào tạo; đưa kết quả thực hiện các mục tiêu, chỉ tiêu giáo dục vào nội dung kiểm điểm, đánh giá hàng năm; lấy hiệu quả thực chất làm căn cứ thi đua, khen thưởng, bố trí và sử dụng cán bộ.

Tăng cường phối hợp giữa các cơ quan trong hệ thống chính trị; phát huy vai trò của Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội, phụ huynh, cộng đồng và doanh nghiệp trong giám sát, phản biện xã hội và đồng hành cùng nhà trường; thúc đẩy liên kết đào tạo với doanh nghiệp, gắn giáo dục với nhu cầu nhân lực và thị trường lao động.

Tổ chức thực hiện quyết liệt theo phương châm "nói đi đôi với làm"; phân công rõ trách nhiệm, tiến độ; tăng cường kiểm tra, giám sát, sơ kết, tổng kết; kịp thời tháo gỡ khó khăn, nhân rộng mô hình hiệu quả và xử lý nghiêm các trường hợp triển khai chậm, né tránh trách nhiệm hoặc không đạt yêu cầu.

2. Hoàn thiện thể chế, tạo cơ chế, chính sách đặc thù, vượt trội cho phát triển giáo dục và đào tạo

Tập trung rà soát, sửa đổi, bổ sung và ban hành kịp thời các cơ chế, chính sách thuộc thẩm quyền của thành phố nhằm tháo gỡ điểm nghẽn, khơi thông nguồn lực, tạo hành lang pháp lý đồng bộ, thống nhất, phù hợp đặc thù đô thị trung tâm vùng đồng bằng sông Cửu Long, bảo đảm triển khai hiệu quả các nhiệm vụ đột phá về giáo dục và đào tạo.

Thực hiện phân cấp, phân quyền mạnh mẽ gắn với phân bổ nguồn lực, kiểm tra, giám sát và trách nhiệm giải trình; đẩy mạnh tự chủ gắn với trách nhiệm giải trình đối với giáo dục đại học và giáo dục nghề nghiệp; triển khai cơ chế đặt hàng, giao nhiệm vụ theo kết quả đầu ra, ưu tiên các ngành, lĩnh vực phục vụ phát triển thành phố và liên kết vùng.

Hoàn thiện chính sách phát triển đội ngũ theo hướng vượt trội, thực chất; có cơ chế đãi ngộ, thu hút, sử dụng hiệu quả nhà giáo, cán bộ quản lý, giảng viên và chuyên gia chất lượng cao; ưu tiên giải quyết tình trạng thiếu giáo viên, nhất là ở địa bàn khó khăn và các môn học đặc thù.

Bảo đảm nguồn lực tài chính cho giáo dục và đào tạo theo hướng ưu tiên, tập trung; duy trì tỷ lệ chi ngân sách cho giáo dục theo quy định; ưu tiên đầu tư cho giáo dục đại học, giáo dục nghề nghiệp và các lĩnh vực then chốt phát triển nhân lực chất lượng cao, khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo.

Mở rộng chính sách hỗ trợ người học, bảo đảm cơ hội học tập công bằng, không để học sinh, sinh viên bỏ học vì khó khăn kinh tế; triển khai hiệu quả công tác phát hiện, bồi dưỡng và đào tạo tài năng; quản lý, sử dụng minh bạch, hiệu quả các nguồn lực khuyến học, khuyến tài.

Nâng chuẩn cơ sở vật chất giáo dục theo quy hoạch và lộ trình; ưu tiên quỹ đất cho giáo dục; đẩy mạnh xã hội hóa, hợp tác công - tư gắn với kiểm soát chất lượng; khuyến khích đầu tư phát triển trường lớp, hạ tầng học tập và học liệu số, bảo đảm công khai, minh bạch, đúng quy định.

3. Tăng cường giáo dục toàn diện đức, trí, thể, mỹ; hình thành hệ giá trị con người Việt Nam thời đại mới

Đổi mới căn bản giáo dục toàn diện theo hướng lấy người học làm trung tâm, phát triển hài hòa đức - trí - thể - mỹ; chú trọng hình thành nhân cách, đạo đức, lối sống, ý thức công dân, khát vọng cống hiến và bản lĩnh văn hóa cho thế hệ trẻ.

Xây dựng, triển khai đồng bộ văn hóa học đường; giữ vững kỷ cương, nền nếp; phát huy hiệu quả phối hợp giữa gia đình, nhà trường và xã hội trong giáo dục đạo đức, nhân cách, hệ giá trị, gắn với cụ thể hóa chuẩn mực con người Cần Thơ thời đại mới. Đồng thời, xây dựng môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, hạnh phúc; tăng cường tư vấn tâm lý học đường; bảo đảm an ninh, an toàn trường học và môi trường mạng; chủ động phòng ngừa, xử lý hiệu quả bạo lực học đường, xâm hại trẻ em và các tệ nạn xã hội.

Đổi mới nội dung, phương pháp giáo dục theo hướng tăng cường thực hành, trải nghiệm; chú trọng giáo dục lý tưởng, truyền thống, kỹ năng sống, kỹ năng số, hướng nghiệp sớm, gắn với thực tiễn phát triển của thành phố và vùng. Đồng thời, phát triển giáo dục thể chất, chăm sóc sức khỏe học sinh; đẩy mạnh hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể thao, đọc sách; xây dựng và nhân rộng các mô hình hiệu quả về văn hóa học đường và giáo dục kỹ năng.

Nâng cao trách nhiệm nêu gương của đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý; gắn đánh giá, thi đua, khen thưởng với chất lượng giáo dục toàn diện và mức độ hài lòng của người học; phát huy vai trò giám sát, phản biện xã hội đối với môi trường giáo dục.

Đẩy mạnh phát triển toàn diện con người Việt Nam trong giai đoạn mới, gắn giáo dục tri thức với giáo dục đạo đức, lối sống, văn hóa và trách nhiệm xã hội. Tập trung hình thành và phát triển ở người học các phẩm chất chủ yếu như: yêu nước, nhân ái, chăm chỉ, trung thực, trách nhiệm; đồng thời, phát triển năng lực tự học, sáng tạo, tư duy phản biện, năng lực số và khả năng thích ứng với môi trường hội nhập quốc tế. Chú trọng giáo dục lý tưởng cách mạng, khát vọng cống hiến, tinh thần khởi nghiệp và ý thức công dân trong xã hội số cho thế hệ trẻ.

Xây dựng môi trường giáo dục toàn diện, an toàn, lành mạnh và hạnh phúc trong các cơ sở giáo dục; phát triển văn hóa học đường dựa trên các giá trị cốt lõi: Tôn trọng, trách nhiệm, hợp tác và sáng tạo. Đẩy mạnh triển khai các mô hình "trường học hạnh phúc", "trường học xanh - an toàn - thân thiện", tăng cường giáo dục kỹ năng sống, kỹ năng số, giáo dục pháp luật, giáo dục môi trường và giáo dục sức khỏe tâm thần cho học sinh, sinh viên.

Tăng cường cơ chế phối hợp chặt chẽ giữa nhà trường - gia đình - xã hội trong giáo dục và phát triển con người. Phát huy vai trò của gia đình trong giáo dục đạo đức, lối sống và hình thành nhân cách cho học sinh; xây dựng cơ chế trao đổi thông tin thường xuyên giữa nhà trường và phụ huynh thông qua các nền tảng số và các hình thức tương tác trực tiếp. Phát huy vai trò của

các tổ chức chính trị - xã hội, đoàn thể, doanh nghiệp và cộng đồng trong tham gia giáo dục, hướng nghiệp, phát triển kỹ năng và tạo môi trường trải nghiệm thực tiễn cho người học.

Đẩy mạnh các chương trình phối hợp giữa ngành giáo dục với Đoàn Thanh niên, Hội Liên hiệp Phụ nữ, Hội Khuyến học và các tổ chức chính trị - xã hội nhằm xây dựng xã hội học tập, khuyến khích học tập suốt đời và phát triển văn hóa đọc trong cộng đồng. Khuyến khích doanh nghiệp, tổ chức chính trị - xã hội tham gia hỗ trợ hoạt động giáo dục kỹ năng, trải nghiệm sáng tạo, hướng nghiệp và khởi nghiệp cho học sinh, sinh viên.

Tăng cường ứng dụng công nghệ số trong kết nối giáo dục giữa nhà trường - gia đình - xã hội; xây dựng hệ thống thông tin giáo dục mở, kết nối dữ liệu học tập, tư vấn học đường và định hướng nghề nghiệp. Qua đó, hình thành hệ sinh thái giáo dục toàn diện, góp phần phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao, nâng cao chỉ số phát triển con người và thúc đẩy phát triển bền vững của thành phố.

4. Chuyển đổi số toàn diện; phổ cập và ứng dụng mạnh mẽ công nghệ số, trí tuệ nhân tạo trong giáo dục và đào tạo

Đẩy mạnh chuyển đổi số toàn ngành theo hướng đồng bộ, thực chất, có lộ trình; lấy dữ liệu làm nền tảng, người học làm trung tâm, chất lượng làm thước đo; gắn với chính quyền số, kinh tế số và đô thị thông minh. Hình thành hệ sinh thái giáo dục số liên thông các cấp học; bảo đảm mọi cơ sở giáo dục, nhất là địa bàn khó khăn, được tiếp cận hạ tầng, học liệu và dịch vụ giáo dục số.

Hoàn thiện nền tảng quản trị số và cơ sở dữ liệu dùng chung; chuẩn hóa định danh cơ sở giáo dục, nhà giáo, người học; thống nhất quy trình thu thập, cập nhật, chia sẻ và khai thác dữ liệu, bảo đảm liên thông theo quy định. Phát triển kho học liệu số, thư viện số, ngân hàng câu hỏi, đề kiểm tra chuẩn hóa.

Phổ cập năng lực số; đổi mới dạy học, kiểm tra, đánh giá trên môi trường số; triển khai lớp học thông minh, trường học số theo lộ trình; khuyến khích mô hình học tập kết hợp, bảo đảm "thực học - thực nghiệp". Ứng dụng trí tuệ nhân tạo theo nguyên tắc hỗ trợ, có kiểm soát, ưu tiên các khâu tác động trực tiếp đến chất lượng; thẩm định, thử nghiệm, đánh giá hiệu quả và kiểm soát rủi ro trước khi nhân rộng.

Bảo đảm an toàn thông tin, bảo vệ dữ liệu cá nhân; ban hành quy định quản trị dữ liệu; phân quyền truy cập; sao lưu, giám sát hệ thống; thiết lập

cơ chế phản ứng nhanh khi xảy ra sự cố; tăng cường giáo dục kỹ năng số an toàn cho học sinh, phụ huynh.

5. Tập trung xây dựng đội ngũ nhà giáo; chuẩn hóa cơ sở vật chất trường lớp; nâng cao chất lượng giáo dục mầm non và phổ thông

Phát triển giáo dục mầm non và phổ thông theo hướng lấy người học làm trung tâm, bảo đảm công bằng trong tiếp cận, nâng cao chất lượng thực chất và hiệu quả đầu ra; tạo nền tảng phát triển nguồn nhân lực và khẳng định vai trò trung tâm giáo dục - đào tạo của vùng.

Chủ động dự báo quy mô, nhu cầu theo địa bàn; bảo đảm đủ trường, lớp, giáo viên và điều kiện chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục trẻ; chuẩn bị đầy đủ điều kiện phổ cập giáo dục mầm non theo lộ trình.

Rà soát vị trí việc làm, cơ cấu môn học, phân bố đội ngũ; thực hiện tuyển dụng, điều động, hợp đồng, thỉnh giảng để khắc phục thiếu - thừa cục bộ; chuẩn hóa đội ngũ; tăng cường bồi dưỡng đáp ứng Chương trình giáo dục phổ thông 2018; xây dựng lực lượng cốt cán; gắn đánh giá, thi đua với chất lượng dạy học và tiến bộ học sinh; thực hiện đầy đủ chính sách đãi ngộ, có giải pháp thu hút, giữ chân giáo viên.

Ưu tiên đầu tư, kiên cố hóa, hiện đại hóa cơ sở vật chất, thiết bị; tập trung giải quyết thiếu phòng học, phòng chức năng phục vụ dạy học 02 buổi/ngày; tăng cường phòng bộ môn, thí nghiệm - thực hành, STEM/STEAM, thư viện, hạ tầng giáo dục thể chất và nghệ thuật; bảo đảm hiệu quả sử dụng, công khai, minh bạch và kiểm tra, giám sát thường xuyên.

Đổi mới nội dung, phương pháp và kiểm tra, đánh giá theo định hướng phát triển phẩm chất, năng lực; siết chặt kỷ cương chuyên môn, khắc phục bệnh thành tích; tăng cường hỗ trợ học sinh yếu, học sinh khó khăn; chấn chỉnh dạy thêm, học thêm trái quy định. Nâng cao chất lượng ngoại ngữ, nhất là tiếng Anh; đổi mới trường chuyên, bồi dưỡng học sinh giỏi, năng khiếu gắn phát hiện, ươm tạo nhân tài, ưu tiên lĩnh vực mũi nhọn.

6. Cải cách, hiện đại hóa giáo dục nghề nghiệp; tạo đột phá phát triển nguồn nhân lực kỹ năng nghề cao

Đổi mới giáo dục nghề nghiệp theo hướng tinh gọn, hiện đại, chất lượng, mở và liên thông; bám sát nhu cầu thị trường lao động; lấy chuẩn đầu ra và việc làm bền vững làm thước đo; đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế số, kinh tế xanh và các ngành chủ lực của đô thị trung tâm vùng.

Quy hoạch, sắp xếp mạng lưới cơ sở giáo dục nghề nghiệp theo hướng giảm đầu mối, nâng hiệu quả; tập trung đầu tư có trọng điểm cơ sở nòng cốt và ngành/nghề trọng điểm. Chuẩn hóa chương trình, tăng thực hành, thực tập tại doanh nghiệp; triển khai đào tạo mô-đun, tín chỉ, tích lũy - chuyển đổi; tăng cường kiểm định độc lập và bảo đảm chất lượng thực chất.

Thiết lập cơ chế gắn kết "Nhà nước - Nhà trường - Doanh nghiệp"; triển khai đặt hàng, giao nhiệm vụ theo kết quả đầu ra; gắn trách nhiệm giải trình với tỷ lệ việc làm và thu nhập sau tốt nghiệp. Ưu tiên đầu tư xưởng thực hành, thiết bị nghề, hạ tầng số, học liệu số; phát triển đội ngũ nhà giáo nghề theo chuẩn; đẩy mạnh phân luồng, hướng nghiệp và chính sách hỗ trợ người học, ưu tiên nhóm yếu thế.

7. Hiện đại hóa, nâng tầm giáo dục đại học; phát triển nhân lực trình độ cao, nhân tài; dẫn dắt nghiên cứu, đổi mới sáng tạo

Phát triển giáo dục đại học theo hướng chất lượng, hội nhập, gắn kết vùng; lấy hiệu quả đầu ra và tác động kinh tế - xã hội làm thước đo; đẩy mạnh tự chủ gắn trách nhiệm giải trình và kiểm định chất lượng.

Tập trung đầu tư Trường Đại học Kỹ thuật - Công nghệ Cần Thơ trở thành cơ sở đào tạo, nghiên cứu và đổi mới sáng tạo trọng điểm; ưu tiên các ngành khoa học cơ bản, kỹ thuật, công nghệ và lĩnh vực mũi nhọn. Quy hoạch, phân tầng hệ thống; sắp xếp tinh gọn, hiệu quả; tập trung đầu tư phòng thí nghiệm, trung tâm nghiên cứu mạnh; hình thành cụm đại học - nghiên cứu - đổi mới sáng tạo.

Đổi mới quản trị, chuyển mạnh sang quản trị hiện đại; triển khai cơ chế đặt hàng, giao nhiệm vụ theo kết quả đầu ra; gắn phân bổ nguồn lực với KPI và kiểm soát chất lượng. Đột phá nghiên cứu, chuyển giao công nghệ, khởi nghiệp; gắn đại học với doanh nghiệp và bài toán phát triển vùng. Phát triển đội ngũ giảng viên, nhà khoa học chất lượng cao; thu hút, trọng dụng nhân tài; đẩy mạnh chuyển đổi số và ứng dụng AI trong quản trị, học thuật; mở rộng hợp tác quốc tế và liên kết vùng trong đào tạo, nghiên cứu.

8. Đẩy mạnh hợp tác và hội nhập quốc tế trong giáo dục và đào tạo

Chủ động hợp tác, hội nhập quốc tế theo hướng thiết thực, trọng tâm; phục vụ phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao và nâng tầm vị thế trung tâm giáo dục - đào tạo của vùng; bảo đảm hiệu quả, minh bạch, đúng quy định pháp luật và an toàn dữ liệu.

Mở rộng hợp tác với đối tác uy tín; lựa chọn dự án theo nguyên tắc rõ mục tiêu, rõ sản phẩm, rõ nguồn lực, rõ giám sát; thúc đẩy chuẩn hóa, công nhận tín chỉ, văn bằng và kiểm định phù hợp. Thu hút nguồn lực quốc tế phát triển mô hình giáo dục chất lượng cao; đẩy mạnh trao đổi người học, giảng viên và hợp tác nghiên cứu; nâng cao năng lực hội nhập, ngoại ngữ và kỹ năng số; huy động hiệu quả ODA, tài trợ và học bổng theo quy định.

IV- TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các cấp ủy đảng, tổ chức đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội có trách nhiệm tổ chức quán triệt, triển khai thực hiện nghiêm túc, đồng bộ, hiệu quả Nghị quyết; xác định đột phá phát triển giáo dục và đào tạo, xây dựng thành phố Cần Thơ xứng tầm là trung tâm giáo dục - đào tạo của vùng đồng bằng sông Cửu Long là nhiệm vụ chính trị quan trọng, thường xuyên, lâu dài, gắn với thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội và xây dựng hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh. Đồng thời, cấp ủy và ủy ban kiểm tra các cấp tăng cường công tác kiểm tra, giám sát việc thực hiện Nghị quyết; kịp thời phát hiện, chấn chỉnh và xử lý nghiêm các tổ chức đảng, đảng viên thiếu trách nhiệm, thực hiện không nghiêm túc, bảo đảm Nghị quyết được triển khai thực chất, hiệu quả.

2. Ban Tuyên giáo và Dân vận Thành ủy chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan tổ chức tuyên truyền, quán triệt và phổ biến sâu rộng nội dung Nghị quyết đến cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức và Nhân dân trên địa bàn thành phố bằng nhiều hình thức phù hợp, bảo đảm thiết thực, hiệu quả; góp phần tạo sự thống nhất cao về nhận thức và hành động trong toàn hệ thống chính trị và xã hội.

Các cấp ủy, tổ chức đảng, cơ quan, đơn vị và địa phương có trách nhiệm tổ chức học tập, quán triệt, cụ thể hóa Nghị quyết vào chương trình, kế hoạch công tác của cơ quan, đơn vị mình; xác định rõ mục tiêu, nhiệm vụ, lộ trình và trách nhiệm của người đứng đầu trong việc triển khai thực hiện. Đồng thời, tăng cường công tác tuyên truyền, vận động, tạo sự đồng thuận xã hội, huy động sự tham gia của các tổ chức chính trị - xã hội, cộng đồng doanh nghiệp và Nhân dân trong quá trình thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ của Nghị quyết.

3. Đảng ủy Ủy ban nhân dân thành phố lãnh đạo Ủy ban nhân dân thành phố cụ thể hóa Nghị quyết thành các chương trình, đề án, kế hoạch và cơ chế, chính sách phù hợp; chỉ đạo các sở, ban, ngành, địa phương xây dựng lộ trình

triển khai theo từng giai đoạn, bảo đảm tính khả thi và hiệu quả; cân đối, bố trí nguồn lực để thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ đã đề ra.

- Chỉ đạo Sở Giáo dục và Đào tạo chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan tham mưu triển khai thực hiện Nghị quyết; xây dựng kế hoạch phát triển giáo dục và đào tạo theo từng giai đoạn; hướng dẫn, theo dõi, kiểm tra việc thực hiện tại các cơ sở giáo dục; tham mưu sơ kết giữa kỳ giai đoạn 2025 - 2030 và tổng kết việc thực hiện Nghị quyết vào năm 2030, tầm nhìn đến năm 2035.

- Chỉ đạo Đảng ủy các cơ sở giáo dục, cơ sở đào tạo giáo viên trên địa bàn thành phố có trách nhiệm cụ thể hóa Nghị quyết vào chiến lược, kế hoạch phát triển giáo dục và đào tạo; chủ động đổi mới chương trình, phương thức đào tạo; nâng cao chất lượng đội ngũ giáo viên, giảng viên; tăng cường liên kết, hợp tác với các cơ sở giáo dục, cơ sở đào tạo giáo viên trong và ngoài thành phố nhằm đáp ứng yêu cầu đào tạo nguồn nhân lực giáo dục chất lượng cao cho thành phố và vùng đồng bằng sông Cửu Long.

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan theo dõi, kiểm tra, giám sát việc thực hiện Nghị quyết; định kỳ sơ kết, tổng kết, báo cáo Ban Thường vụ Thành ủy kết quả triển khai thực hiện.

Nghị quyết được phổ biến đến chi bộ.

Nơi nhận:
- Văn phòng Trung ương Đảng (để báo cáo),
- Các đồng chí Trung ương phụ trách địa bàn,
- Các cơ quan tham mưu, giúp việc Thành ủy,
- Các đảng ủy trực thuộc Thành ủy,
- Các đơn vị sự nghiệp trực thuộc Thành ủy,
- Các sở, ban, ngành, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội thành phố,
- Các cơ quan Trung ương trên địa bàn,
- Các đồng chí Thành ủy viên,
- Lưu Văn phòng Thành ủy. TÂM

T/M THÀNH ỦY
BÍ THƯ

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM
THÀNH ỦY CẦN THƠ

Lê Quang Tùng